

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 355/2021/HSST

Ngày: 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm lý số: 256/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 368/2021/QĐXXST-HS ngày 03/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 129/2021/HSST-QĐ ngày 17/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 139/2021/HSST-QĐ ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn S; sinh ngày 27/4/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: T, khu phố 2, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1955 (đã chết) và bà Mai Thị H, sinh năm: 1956; gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 22/8/2020, Công an phường Long Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt; Nhân thân: Ngày 27/12/2001, bị Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong ngày 29/4/2003; Ngày 01/3/2004, bị đưa vào Trung tâm cai nghiện ma túy, thời hạn 10 tháng theo Quyết định số 835/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Ngày 27/3/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ

Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong ngày 17/7/2011; Ngày 04/9/2009, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 26/9/2014; Ngày 16/02/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 17/2017/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 06/9/2018; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2021. Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Quốc B, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố 2, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, do cần mua ma túy để sử dụng và được bạn bè giới thiệu từ trước nên Nguyễn Tấn S một mình điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exceiter màu trắng xanh, biển số 59S1-872.40 đi từ thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực hẻm Hồng Xanh trên đường Bùi Viện, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, S gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 06 tép heroin với giá 800.000 đồng. Người bán ma túy đưa cho S 02 gói nylon, mỗi gói có 03 đoạn ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa bột màu trắng. S cất số ma túy vừa mua vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi điều khiển xe về khu vực thành phố Thủ Đức để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi S điều khiển xe đến trước nhà số 43/7 Đường 120, khu phố 2, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức thì Công an phường Tân Phú phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu S dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy, S lấy từ trong túi áo khoác bên phải ra 01 gói nylon vứt xuống đường. Tổ tuần tra liền thu giữ, kiểm tra bên trong có 03 đoạn ống nhựa được hàn kín, chứa chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và hình dấu Công an phường Tân Phú (Ký hiệu mẫu m1); tiếp tục kiểm tra trong túi áo khoác bên phải của S đang mặc, tổ tuần tra thu giữ thêm 01 gói nylon bên trong có 03 đoạn ống nhựa được hàn kín, chứa chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và hình dấu công an phường Tân Phú (Ký hiệu mẫu m2). Sau đó, Tổ tuần tra đã

đưa S và vật chứng về trụ sở làm việc. Việc kiểm tra và bắt giữ Nguyễn Tấn S được lập biên bản và có sự chứng kiến của anh Lê Quốc B.

Qua test ma túy, Nguyễn Tấn S dương tính với morphin MOP.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Tấn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của S phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án thu giữ, Kết luận giám định và lời khai của người làm chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 1365/KLGD-H ngày 01/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: bột màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1246 gam, loại heroin;
- Gói 2: bột màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2739 gam, loại heroin;

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Tấn S, S không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ cũng như số điện thoại liên lạc của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Đức không có căn cứ để truy tìm và xử lý đối tượng này.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Đức đã tiến hành nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 77 ngày 07/4/2021, gồm:

- 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu m1, sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và giám định viên cùng Cán bộ điều tra, có khối lượng còn lại là 0,0789 gam;

- 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu m2 sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và giám định viên cùng Cán bộ điều tra, có khối lượng còn lại là 0,1975 gam;

- 01 Giấy đăng ký xe tên Nguyễn Tấn S, số 062719;

- 01 Căn cước công dân tên Nguyễn Tấn S, số 079080001448;

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exceiter, màu trắng xanh, biển số 59S1-872.40, số máy 55P1291445, số khung RLCE55P10DY291438. Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông- Công an Thành phố Hồ Chí Minh, chủ sở hữu xe mô tô trên là Nguyễn Tấn S. Ngày 23/02/2021, S đã sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy sử dụng.

Cáo trạng số 216/CT-VKSTPTĐ ngày 25/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Tấn S về Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu m1, sau khi giám định có khối lượng còn lại là 0,0789 gam và 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu m2 sau khi giám định có khối lượng còn lại là 0,1975 gam, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và giám định viên cùng Cán bộ điều tra; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy hiệu Yamaha Exceiter, màu trắng xanh, biển số 59S1-872.40, số máy 55P1291445, số khung RLCE55P10DY291438 do Nguyễn Tấn S là chủ sở hữu xe theo Giấy đăng ký xe tên Nguyễn Tấn S, số 062719; trả lại cho bị cáo 01 Căn cước công dân tên Nguyễn Tấn S, số 079080001448.

- Bị cáo Nguyễn Tấn S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Tấn S có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt nộp cho Tòa án. Xét, Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo là hợp lệ, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Nguyễn Tấn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo đều thống nhất với nhau trong các Bản tự khai, Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 23/02/2021 của Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Kết luận giám định số 1365/KLGD-H ngày 01/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/02/2021, trước nhà số 43/7 Đường 120, khu phố 2, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh Công an phường phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức đã bắt quả tang Nguyễn Tấn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,3985 gam ma túy, loại Heroin để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tấn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và Điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Nguyễn Tấn S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ gây tổn hại đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng mà còn làm phá sản về kinh tế của gia đình người nghiện và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép 0,3985 gam ma túy loại Heroin do bị cáo Nguyễn Tấn S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy, bài trừ tệ nạn sử dụng lậu và lạm dụng chất ma túy, mà còn ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người xung quanh. Bản thân bị cáo là người có tiền sự, đã từng bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và là người có nhân thân xấu (bị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay lại phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, cũng xét trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với người thanh niên tên (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo S, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra- Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[5]. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu **m1**, sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và giám định viên cùng Cán bộ điều tra, có khối lượng còn lại là 0,0789 gam và 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu **m2** bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và giám định viên cùng Cán bộ điều tra, có khối lượng còn lại sau khi giám định là 0,1975 gam. Đây là chất ma túy mà Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exceiter, màu trắng xanh, biển số 59S1-872.40, số máy 55P1291445, số khung RLCE55P10DY291438 do Nguyễn Tấn S là chủ sở hữu. Ngày 23/02/2021, bị cáo S đã sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Do đó, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy hiệu Yamah Exceiter, màu trắng xanh, biển số 59S1-872.40, số máy 55P1291445, số khung RLCE55P10DY291438 cùng giấy đăng ký xe tên Nguyễn Tấn S, số 062719;

- 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tấn S, số 079080001448. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo S nên trả lại cho bị cáo.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 105/QĐ-VKS ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức).

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu m1, sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và giám định viên cùng Cán bộ điều tra, có khối lượng còn lại là 0,0789 gam;

+ 01 gói niêm phong ký hiệu mẫu m2 sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn S và giám định viên cùng Cán bộ điều tra, có khối lượng còn lại là 0,1975 gam;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 59S1-872.40, số máy 55P1291445, số khung RLCE55P10DY291438 cùng giấy đăng ký xe tên Nguyễn Tấn S, số 062719.

- Trả lại 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tấn S, số 079080001448 cho bị cáo;

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 105/QĐ-VKS ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức).

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn S phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nguyệt